

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Hệ thống VNACCS/VCIS là hệ thống nghiệp vụ cốt lõi của Ngành Hải quan. Tuy nhiên, các thiết bị của hệ thống VNACCS/VCIS đã hoạt động từ năm 2012 và đã hết dịch vụ bảo hành mở rộng và các dịch vụ của hãng.

Hiện tại, các thiết bị của hệ thống VNACCS/VCIS đang gặp rất nhiều sự cố cần dịch vụ sửa chữa. Do đó, để đảm bảo hệ thống VNACCS/VCIS duy trì hoạt động cần thực hiện các dịch vụ sửa chữa các thiết bị của hệ thống VNACCS/VCIS.

- Các hệ thống vệ tinh ngành Hải quan bao gồm như hệ thống Thông quan điện tử, GPS, QLRR, KTT59 là các hệ thống rất quan trọng và cốt lõi trong hoạt động nghiệp vụ ngành Hải quan. Các thiết bị máy chủ và thiết bị lưu trữ (HP 20800) đã được mua sắm từ năm 2017-2018 và hiện tại không có dịch vụ bảo hành mở rộng để thay thế các linh kiện hỏng trong quá trình vận hành.

Hiện tại có rất nhiều thiết bị CNTT đang hoạt động trong khi có các linh kiện bị hỏng và không đảm bảo hoạt động của thiết bị phải vận hành liên tục 24/7. Do đó, để đảm bảo các hệ thống vệ tinh duy trì hoạt động cần thực hiện mua sắm các linh kiện để thay thế và dự phòng trong trường hợp khẩn cấp.

- Tên gói thầu: Mua sắm linh kiện CNTT, sửa chữa hệ thống thiết bị CNTT (SAN HP 20800, Exadata, thiết bị hệ thống VNACCS/VCIS, Ổ cứng di động,...)

- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày liên tục (kể cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ theo quy định) kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Địa điểm triển khai: Trung tâm dữ liệu Hải quan, số 9, phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

- Thời gian thực hiện: năm 2025 – 2026

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Bao gồm các thành phần sau:

- Mua sắm và sửa chữa thiết bị hệ thống vệ tinh Hải quan;

- Dịch vụ sửa chữa thiết bị hệ thống VNACCS/VCIS.

STT	Tên linh kiện	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú
I	Mua sắm và sửa chữa thiết bị hệ thống vệ tinh Hải quan			
1	Ổ cứng Thiết bị lưu trữ San 3PAR_8400	05	- SAS RPM 10K - Manufacturer: SEAGATE - Model: SSKB12000S5xeN010 - Firmware version: 3P02 - Capacity: 1,116.000 Gb	Thực hiện thay thế linh kiện lỗi (tùy theo tình trạng thiết bị) và phù hợp với thiết bị lưu trữ Thiết bị lưu trữ San 3PAR_84000.
2	Ổ cứng cho Controller HP 3PAR 20800	02	Dung lượng: 480G Cổng kết nối: SATA Kích thước: 2.5 Chức năng: Đĩa khởi động cho Controller Node	Thực hiện thay thế linh kiện lỗi (tùy theo tình trạng thiết bị) và phù hợp với HP 3PAR 20800.
3	Ổ cứng 3PAR 20800	04	Dung lượng: 600GB Cổng kết nối: SAS Tốc độ quay: 15K rpm Kích thước: 2.5-inch SFF Chức năng: Đĩa lưu trữ cho khay đĩa	Thực hiện thay thế linh kiện lỗi (tùy theo tình trạng thiết bị) và phù hợp với HP 3PAR 20800.
4	Nguồn cho máy chủ Exdata	01	Input: AC 240v	Thực hiện thay thế linh kiện lỗi (tùy theo tình trạng thiết bị) và phù hợp với thiết bị Exadata X7-2
5	Ổ cứng di động SDD 8TB	05	Dung lượng: 8Tb Chuẩn giao tiếp: Usb 3.2 Gen 2, USB-C Tốc độ đọc: upto 1050 mb/s Tốc độ ghi: upto 1000 Mb/s	
6	Ổ cứng di động HDD 18TB	02	Dung lượng: 18TB Giao tiếp: usb 3.0	

STT	Tên linh kiện	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú
I	Mua sắm và sửa chữa thiết bị hệ thống vệ tinh Hải quan			
			Kích thước 3.5 inch	
7	Ổ Lioa	10 Cái	Loại 5m, 3 Lỗ	
8	Bộ chuyển nguồn tự động	10 Cái	Thông số: $\geq 10A$; 230 VAC; C13 x 6 + C19 x1; Automatic Transfer Interval $\leq 12ms$.	
II	Dịch vụ sửa chữa thiết bị hệ thống VNACCS/VCIS			
9	Sửa chữa máy chủ SERVER Fujitsu PRIMERGY của hệ thống VNACCS/VCIS .	01 Gói		

1.3. Yêu triển khai

- Mọi chi phí liên quan đến việc thay thế linh kiện tại nơi đặt thiết bị do nhà thầu chịu trách nhiệm;

- Nhà thầu khảo sát hiện trạng của thiết bị và xây dựng quy trình để thực hiện thay thế các linh kiện của thiết bị bị lỗi để đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống;

- Triển khai không được ảnh hưởng hoặc gián đoạn đến vận hành của các hệ thống hiện có tại Trung tâm dữ liệu.

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh sạch sẽ khu vực thi công khi kết thúc công việc.

- Việc lắp đặt, thay thế có thể làm vào các ngày nghỉ, cuối tuần.

- Trong quá trình triển khai thực hiện công việc tại tòa nhà Trung tâm QLVH hệ thống CNTT hải quan nếu xảy ra hỏng hóc do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu sẽ chịu mọi chi phí để khắc phục sự cố.

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh sạch sẽ khu vực thi công khi kết thúc công việc.

Mục 2. Bản vẽ

Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

1. Bàn giao và kiểm tra hàng hóa: Trong vòng tối đa không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu phải tập trung toàn bộ hàng hóa tại địa điểm do hai bên thống nhất để đại diện của chủ đầu tư kiểm tra và dán tem niêm phong (nếu có). Hàng hóa sau khi được kiểm tra và dán tem niêm phong (nếu có) của Chủ đầu tư sẽ được hai bên lập Biên bản kiểm tra và để nhà thầu vận chuyển tới địa điểm sử dụng để tiếp tục triển khai.

2. Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Hợp đồng.

3. Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo Hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu.